

Số: 85/2020/QĐST-HNGĐ

*Tp. C, ngày 15 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 104/2020/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1999;

HKTT: Số 9B, ấp TT, xã BTT, huyện LV, tỉnh Đ.

Địa chỉ liên hệ: Số F6, tổ 26, khu phố 3, phường LBT, thành phố BH, tỉnh ĐN.

2. Anh Lê H Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 421, tổ 10, ấp TH, xã T T, thành phố C, tỉnh Đ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2017, chị T và anh Th chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BTT và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 87 ngày 28/9/2017. Thời gian vợ chồng chung sống không được hạnh phúc do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Đến tháng 6/2019, chị T lên ĐN làm việc, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Thời gian xa nhau, vợ chồng có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nay chị T và anh Th thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Tòa án tiến hành hòa giải để động viên chị T và anh Th đoàn tụ để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình. Tuy nhiên chị T và anh Th không thống nhất đoàn tụ vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. chị T và anh Th vẫn thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình

ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc T và anh Lê H Th.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Ng sinh ngày 21/01/2018, hiện nay con chung đang sống với anh Th. Khi ly hôn, chị T và anh Th thống nhất anh Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị T không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh Th thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc T và anh Lê H Th tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc T và anh Lê H Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Ng sinh ngày 21/01/2018, hiện nay con chung đang sống với anh Th. Khi ly hôn, chị T và anh Th thống nhất anh Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh Th thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Ngọc T và anh Lê H Th tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm

ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007179 ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Chị Nguyễn Ngọc T và anh Lê H Th đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPC;
- UBND xã BTT, huyện LV, số 87; ngày 28/9/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Thị Cẩm Hùng**